

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẠM TẤU
TỈNH YÊN BÁI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 10/2025/HS-ST

Ngày 08 - 5 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẠM TẤU, TỈNH YÊN BÁI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Hà;

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Vũ Hoàng Phương;

2. Bà Nguyễn Quỳnh Nga.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hồ A Say, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trại Tầu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trại Tầu tham gia phiên tòa:
Ông Chu Huy Ánh- Kiểm sát viên.

Ngày 08/5/2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trại Tầu xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 11/2025/TLST-HS ngày 27/3/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2025/QĐXXST- HS ngày 24/4/2025 đối với bị cáo:

Sùng Thị L. Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nữ. Sinh ngày 20/5/1956, tại huyện TT, tỉnh Yên Bái. Nơi cư trú: Thôn SX, xã PH, huyện TT, tỉnh Yên Bái. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Mông. Tôn giáo: Công giáo. Trình độ học vấn: Không biết chữ. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông Sùng Nhà S (Đã chết) và bà Hồ Thị P, sinh năm 1933. Chồng Trang A M. Tên gọi khác: Trang Chồng M (Đã chết). Có 04 con, lớn nhất 40 tuổi, nhỏ nhất 33 tuổi.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Sùng Thị L bị Tòa án nhân dân huyện Trại Tầu, tỉnh Yên Bái xử phạt 02 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo bản án số 13/2013/HSST ngày 28/9/2013. Ngày 14/3/2015 chấp hành xong bản án.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 02/11/2024, tạm giam từ ngày 05/11/2024. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Yên Bái. Có mặt tại phiên tòa.

*** Người bào chữa cho bị cáo:**

Bà Lý Ngọc Kiều - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Yên Bái. Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Sùng A G, sinh năm 1988. Cư trú tại: Thôn LH, xã SB, huyện VC, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt tại phiên tòa.

Đinh Văn Tuyển, sinh năm 1993. Cư trú tại: Tổ dân phố SL, thị trấn ST, huyện VC, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt tại phiên tòa.

Sùng A C, sinh năm 1991. Cư trú tại: Thôn TC, xã PH, huyện TT. Vắng mặt tại phiên tòa.

* **Người phiên dịch:** Ông Mùa A Làng - Cán bộ Chi cục thi hành án dân sự huyện Trạm Tấu, tỉnh Yên Bái. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 05 ngày trước khi bị bắt quả tang, Sùng Thị L mua được 300.000 đồng Heroine của một người đàn ông dân tộc Kinh không quen biết khi gặp trên đường gần nơi ở của mình thuộc thôn SX, xã PH, huyện TT, tỉnh Yên Bái. L mang về nhà chia thành 10 gói nhỏ cất giấu trên người và trong giường ngủ với mục đích để sử dụng và bán lại cho người khác kiếm lời. L đã bán Heroine nhiều lần, cụ thể như sau:

- Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 30/10/2024, Sùng A C đi một mình đến nhà của Sùng Thị L, hỏi mua Heroine. L đã bán 01 gói Heroine cho C với giá 100.000 đồng.

- Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 30/10/2024, Sùng A G và Sùng A C cùng góp tiền đến nhà L hỏi mua Heroine. L đã bán 01 gói Heroine cho G với giá 100.000 đồng.

- Khoảng 13 giờ ngày 01/11/2024, Sùng A G và Đinh Văn Tuyển cùng góp tiền đến nhà L hỏi mua Heroine. L đã bán 01 gói Heroine cho G với giá 100.000 đồng.

- Khoảng 06 giờ ngày 02/11/2024, Sùng A G đi một mình đến nhà Sùng Thị L hỏi mua Heroine, L đã bán 01 gói Heroine cho G với giá 100.000 đồng.

- Khoảng 18 giờ ngày 02/11/2024, Sùng A G đi một mình đến nhà Sùng Thị L hỏi mua Heroine, L đã bán 01 gói Heroine cho G với giá 100.000 đồng.

Đến 18 giờ 30 phút cùng ngày 02/11/2024 Công an tỉnh Yên Bái và Công an xã PH phối hợp kiểm tra tại nơi ở của L do có biểu hiện nghi vấn tàng trữ trái phép chất ma túy. L đã tự nguyện giao nộp cho tổ công tác 01 gói Heroine được gói bên ngoài bằng nilon màu đen, bên trong bằng nilon màu xanh cất giấu trong túi vải đang đeo trên người. L khai nhận đó là Heroine của L và tạm giữ số tiền 500.000 đồng gồm nhiều tờ tiền có mệnh giá khác nhau. Tổ công tác đã mời người chứng kiến và tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với L.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của L tại thôn SX, xã PH, huyện TT, tỉnh Yên Bái, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Yên Bái đã thu giữ:

- Tại vị trí cuối gầm giường ngủ bên trái gian nhà của Sùng Thị L 01 gói nylon màu đen, bên trong có 02 gói nylon màu xanh được hàn kín một đầu, bên trong mỗi gói đều chứa chất bột nén màu trắng.

- Trên giường ngủ bên phải gian nhà của Sùng Thị L 02 gói nylon màu xanh được hàn kín một đầu, bên trong mỗi gói đều chứa chất bột nén màu trắng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trạm Tấu ra Quyết định trưng cầu giám định chất ma túy và tiền thu giữ khi bắt quả tang và khi khám xét khẩn cấp nơi ở của Sùng Thị L.

Kết luận giám định số 683/KL-KTHS ngày 07/11/2024 và số 686/KL-KTHS ngày 11/11/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái kết luận:

- 02 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 200.000 đồng; 01 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 100.000 đồng gửi giám định đều là tiền thật. Số tiền gửi giám định là 500.000 đồng.

- Chất bột nén màu trắng thu giữ khi bắt quả tang của Sùng Thị L có khối lượng là: 0,15 gam (Không phải mười lăm gam). 0,08 gam trích từ 0,15 gam chất bột nén màu trắng gửi giám định là ma túy; loại Heroine.

- Chất bột nén màu trắng thu giữ khi khám xét chỗ ở của Sùng Thị L trong gói nylon màu đen có tổng khối lượng là: 0,1 gam (Không phải một gam). 0,1 gam chất bột nén màu trắng gửi giám định là ma túy; loại Heroine.

- Chất bột nén màu trắng thu giữ khi khám xét chỗ ở của Sùng Thị L trong 02 gói nylon màu xanh có tổng khối lượng là: 0,21 gam (Không phải hai mươi một gam). 0,1 gam trích từ 0,21 gam chất bột nén màu trắng gửi giám định là ma túy; loại Heroine.

Cáo trạng số 11/CT-VKS-TT, ngày 27/3/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trạm Tấu, đã truy tố Sùng Thị L về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên luận tội đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo tù 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung; xử lý vật chứng và tài sản; miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nhận tội, không tranh luận, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Người bào chữa vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong bản luận cứ bào chữa gửi Tòa án đã trình bày hoàn cảnh gia đình bị cáo, nêu chính sách hình sự của Nhà nước, đề nghị xử phạt bị cáo với mức thấp nhất của khung hình phạt, không áp dụng hình phạt bổ sung, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đều là đối tượng nghiện ma túy đã bị xử phạt hành chính đều không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã được thực hiện hợp pháp.

Tại phiên Tòa, người bào chữa đã được triệu tập hợp lệ nhưng có đơn đề nghị vắng mặt, có gửi Bản bào chữa cho bị cáo. Bị cáo cũng đồng ý xét xử vắng mặt người bào chữa. Theo Điều 291 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Sùng Thị L thành khẩn khai nhận về hành vi mua bán trái phép chất ma túy mà mình đã thực hiện; lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Sùng Thị L đã mua Heroine và chia nhỏ để bán kiếm lời; từ ngày 30/10/2024 đến ngày 02/11/2024 L đã năm lần bán Heroine cho các đối tượng Sùng A C, Sùng A G và thu được tổng số tiền là 500.000 đồng. Số Heroine của L còn lại khi bị bắt, khám xét là 0,46 gam.

Hành vi của bị cáo Sùng Thị L nguy hiểm cho xã hội, vi phạm pháp luật hình sự, xâm hại đến chính sách độc quyền kiểm soát các chất ma túy của Nhà nước, là nguyên nhân trực tiếp làm gia tăng tình trạng nghiện ma túy, gia tăng tội phạm ma túy cũng như các tội phạm và vi phạm pháp luật khác. Tác động, ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự an toàn xã hội của địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc mua bán, sử dụng ma túy của bản thân là trái pháp luật nhưng vì vụ lợi vẫn cố ý thực hiện; trong khoảng thời gian ngắn Sùng Thị L đã nhiều lần bán ma túy. Các đối tượng mua ma túy có thể cùng góp tiền, cùng đến nhà L nhưng mỗi lần bán ma túy L chỉ giao dịch với một người. Do đó, bị cáo đã phạm vào tội “Mua bán trái phép

chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 BLHS. Đây là tội phạm rất nghiêm trọng, nên cần phải có mức hình phạt nghiêm khắc.

Tuy nhiên, trước khi bị bắt quả tang, bị cáo đã tự giao nộp 01 gói Heroine và ngay sau khi bị bắt quả tang tự khai ra các lần bán Heroine cho Sùng A C, Sùng A G; Trong quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo. Vì vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[3] Về nhân thân: Sùng Thị L là người đã từng sử dụng trái phép chất ma túy, năm 2013 bị Tòa án xử phạt 02 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Như vậy bị cáo là người có nhân thân xấu.

Với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo như trên, xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có đủ điều kiện để giáo dục bị cáo trở thành người có ý thức nghiêm chỉnh chấp hành pháp luật, có ích cho gia đình và xã hội. Hình phạt tù cũng góp phần răn đe giáo dục phòng ngừa chung.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo có tài sản chung với gia đình là 01 căn nhà gỗ 3 gian diện tích 60 m², giá trị không lớn; không có tài sản riêng, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[5] Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ.

- Tổng khối lượng 0,46 gam Heroine thu giữ khi bắt quả tang và khám xét nơi ở của Sùng Thị L. Cơ quan giám định đã lấy 0,28 gam làm mẫu giám định không hoàn lại, số còn lại là 0,18 gam được cho vào 02 túi nilon màu trắng và niêm phong vào hai phong bì thư do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành; 03 vỏ phong bì thư đã mở niêm phong, các mảnh nilon gói; số vật chứng này cần tịch thu tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

- Trong số tiền 500.000 đồng thu giữ của bị cáo, có 100.000 đồng là tiền bị cáo bán ma túy cho Sùng A G, còn lại số tiền 400.000 đồng là tiền riêng của bị cáo không liên quan đến việc bán ma túy. Tuy nhiên, trước đó bị cáo thừa nhận 4 lần bán ma túy thu được 400.000 đồng. Do đó, cần tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước toàn bộ số tiền 500.000 đồng này.

[6] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn, nên theo quy định của pháp luật, bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

[7] Trong vụ án này:

- Đối với hành vi Sùng A C, Sùng A G, Đinh Văn Tuyển cùng nhau mua ma túy của Sùng Thị L để sử dụng cho bản thân, chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm là hành vi vi phạm hành chính. Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Yên Bái đã xử phạt vi phạm hành chính là đúng pháp luật.

Đối với người đàn ông đã bán Heroine cho Sùng Thị L, quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được là ai nên không có cơ sở để xử lý trong vụ án này.

[8] Những đề nghị có căn cứ của Kiểm sát viên, bị cáo, người bào chữa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan như Hội đồng xét xử đã nhận định nêu trên, cần được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Sùng Thị L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

1. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự

- Xử phạt bị cáo Sùng Thị L 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 02/11/2024.

2. Xử lý vật chứng, tài sản tạm giữ

Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu, tiêu hủy 0,18 gam (*Không thấy mười tám gam*) Heroine đã được niêm phong. 03 (ba) vỏ phong bì thư đã mở niêm phong, các mảnh nilon gói.

- Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước: 500.000 đồng (*Năm trăm nghìn đồng*) tiền do bị cáo Sùng Thị L phạm tội mà có;

Các vật chứng, tài sản có đặc điểm như đã mô tả trong Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 10/4/2025 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Yên Bái với chi cục Thi hành án dân sự huyện Trạm Tấu.

3. Án phí hình sự sơ thẩm

- Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm d khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Sùng Thị L được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

4. Áp dụng Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo phần bản án trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7a, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND, tỉnh Yên Bái;
- VKSND, THADS Huyện Trạm Tấu;
- Trại tạm giam Công an tỉnh YB;
- UBND xã PH (Thay TB);
- Bị cáo, Người có QLNVLQ;
- Hồ sơ THA phạt tù;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Xuân Hà